|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH ĐỒNG NAI** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 229/KH-UBND |  | *Đồng Nai, ngày 26 tháng 9 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2023 của**

**Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy**

**kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023 - 2030**

**trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (UBND) ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết với nội dung chủ yếu như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Triển khai có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

b) Tranh thủ tối đa các điều kiện quốc tế thuận lợi, các nguồn lực bên ngoài để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhanh và bền vững, phù hợp với các định hướng và mục tiêu đã đề ra; tạo sự chuyển biến nhanh, vững chắc về chuyển dịch cơ cấu kinh tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và quá trình đô thị hóa; xây dựng môi trường văn hóa - xã hội lành mạnh, văn minh, đảm bảo công bằng và an sinh xã hội; nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân, thu hẹp khoảng cách, sự chênh lệch về trình độ phát triển và mức sống dân cư giữa nông thôn và thành thị; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

c) Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, khai thác có hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên.

**2. Yêu cầu**

a) Xác định rõ các nhóm giải pháp chung và nhiệm vụ cụ thể của các Sở, ngành, đơn vị, địa phương trong tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, chú trọng tiếp tục đổi mới tư duy, cách làm, quyết liệt, đồng bộ, thống nhất nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai phát triển nhanh và bền vững.

b) Đảm bảo bám sát mục tiêu và nhiệm vụ đặt ra, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, quyết liệt trong công tác phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ giữa sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan.

c) Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023 - 2030 đã nêu trong Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ và Kế hoạch này; căn cứ tình hình thực tế tại địa phương các sở, ngành, đơn vị, địa phương tích cực triển khai đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ đã được giao.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

a) Thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách lớn đã đề ra tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII trong bối cảnh nước ta đang triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chiến lược phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021 - 2030, trong đó trọng tâm là: Xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế; bảo đảm tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững trên cơ sở ổn định kinh tế vĩ mô, phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; nhanh chóng phục hồi kinh tế vượt qua các tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19; chủ động hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng và hiệu quả nhằm thu hút nguồn lực bên ngoài cho phát triển, tăng cường sự gắn kết lợi ích với các đối tác và nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế, bảo đảm an ninh quốc gia.

b) Phát huy mọi tiềm năng, lợi thế, nguồn lực và yếu tố con người để Đồng Nai phát triển nhanh, bền vững và toàn diện trên các trụ cột về kinh tế, xã hội, môi trường và đảm bảo quốc phòng - an ninh; nâng cao nhanh và bền vững năng lực cạnh tranh của tỉnh dựa trên thu hút đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; công nghiệp chế biến chế tạo, du lịch, nông nghiệp

c) Năm 2030, Đồng Nai đặt mục tiêu trở thành một nền kinh tế năng động - là động lực tăng trưởng, hạt nhân phát triển của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu cần thiết để trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trong giai đoạn 2030 - 2035. Tỉnh sẽ đi đầu trong phát triển công nghiệp hiện đại, trung tâm khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, cửa ngõ trung chuyển của miền Nam, với hệ thống đô thị ven sông, đô thị sinh thái hiện đại, thông minh và đáng sống với các trung tâm giáo dục nghề nghiệp và y tế hàng đầu cả nước.

**2. Mục tiêu đến năm 2030**

Tỉnh Đồng Nai trong vùng Đông Nam Bộ trở thành khu vực phát triển năng động, có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, động lực tăng trưởng cao; trung tâm công nghiệp công nghệ cao, sử dụng công nghệ xanh, công nghệ tuần hoàn; dịch vụ logistics có tính cạnh tranh cao trong khu vực. Phát triển hệ thống đô thị thông minh và hiện đại, là một trong những tỉnh đi đầu trong đổi mới mô hình tăng trưởng, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính. Cơ bản hoàn thành hệ thống giao thông kết nối nội vùng, liên vùng và khu vực; đầu mối giao thương, hội nhập khu vực và thế giới. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục - đào tạo, y tế phát triển đứng đầu cả nước. Tình trạng ô nhiễm môi trường, tắc nghẽn giao thông và ngập úng cơ bản được giải quyết. Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm vững chắc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; khối đại đoàn kết các dân tộc được tăng cường. Đời sống vật chất, tinh thần của người dân được cải thiện rõ nét và dẫn đầu cả nước.

**3. Phấn đấu một số chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030**

- Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân thời kỳ 2021 - 2030 đạt từ 8,5 trở lên.

- Cơ cấu kinh tế các ngành công nghiệp - xây dựng, dịch vụ, nông - lâm - thủy sản, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tương ứng đạt 59% - 29% - 6% - 6%.

- Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt trên 380 triệu đồng, tương đương khoảng 14.500 USD; tỉ trọng kinh tế số trong GRDP khoảng 30%; tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh đạt 62%; 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

- Giai đoạn 2021 - 2030, tốc độ tăng năng suất lao động đạt khoảng 7%; đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng khoảng 62,8%.

- Đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ đạt khoảng 40 - 45%; tỷ lệ thất nghiệp duy trì ở mức dưới 2%; đạt 32 giường bệnh và 11 bác sĩ trên 10.000 dân; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 95%.

- Đến năm 2030, duy trì tỷ lệ che phủ rừng đạt khoảng 28,3%; Tỷ lệ dân số tại đô thị sử dụng nước sạch đạt chuẩn là 95%; Tỷ lệ dân số tại nông thôn sử dụng nước sạch đạt chuẩn là 95%; đạt 100% tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường; đạt 100% tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý theo quy định; đạt 100% tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

**III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

**1. Giải pháp thực hiện**

a) Cải cách, hoàn thiện thể chế kinh tế

- Thường xuyên rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với tiến trình hội nhập, nhằm tăng cường công tác quản lý và khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, thu hút lao động, giải quyết việc làm, thực hiện chính sách xã hội… góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, đảm bảo lãnh đạo, quản lý thống nhất, thông suốt, có tính chuyên nghiệp cao, thực sự là nền hành chính phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Xây dựng và triển khai thực thi các chương trình hành động, kế hoạch… về hội nhập kinh tế quốc tế từ nay đến năm 2030, đảm bảo nâng cao mức độ và chất lượng hội nhập kinh tế quốc tế để mở rộng thị trường, tranh thủ nguồn vốn, tài sản trí tuệ, công nghệ, kiến thức và kỹ năng quản lý trên thế giới.

- Triển khai mạnh mẽ cải cách thủ tục hành chính nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế,... rà soát, đề xuất cắt giảm các điều kiện kinh doanh bất hợp lý, các thủ tục không cần thiết để đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình tra cứu và thực thi.

- Tăng cường công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người dân về hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng và hội nhập quốc tế nói chung, đặc biệt là cơ hội, thách thức và những yêu cầu cần đáp ứng khi thực thi các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế nhằm tạo sự đồng thuận cao và tham gia hiệu quả vào quá trình hội nhập.

b) Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh

- Nâng cao hiệu quả cải thiện môi trường kinh doanh, đảm bảo tính bình đẳng, minh bạch, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, đảm bảo môi trường cạnh tranh lành mạnh mang đến sự ổn định và dễ dự đoán của chính sách. Đưa ra các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, thực chất hơn để giải quyết triệt để được những vấn đề còn vướng mắc đối với môi trường kinh doanh. Khắc phục tình trạng thiếu kết nối, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan đối với từng lĩnh vực phụ trách. Phân định trách nhiệm rõ ràng đối với các cơ quan, đơn vị chủ trì để doanh nghiệp và người dân biết, giám sát chặt chẽ việc triển khai. Thực hiện thực chất, hiệu quả các quy định pháp luật nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong nước phát triển ổn định, tăng năng suất, chất lượng, tạo nền tảng, đủ sức cạnh tranh với các doanh nghiệp nước ngoài, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển các sản phẩm, ngành hàng cụ thể gắn kết với chiến lược phát triển thương hiệu quốc gia nhằm đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu có chiều sâu, hiệu quả và bền vững; thực hiện tốt công tác cảnh báo sớm về các biện pháp phòng vệ thương mại, đồng thời tận dụng tốt các quy định quốc tế về chỉ dẫn địa lý, nguồn gốc xuất xứ, đăng ký bản quyền, thương hiệu, thúc đẩy áp dụng các giải pháp về mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc để bảo vệ doanh nghiệp và sản phẩm của Việt Nam trong thương mại quốc tế.

- Tích cực triển khai các chương trình xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, du lịch, xây dựng thương hiệu; phát triển thương mại điện tử để tăng cường khả năng giao dịch, tìm kiếm, mở rộng thị trường.

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025 góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả và bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp. Cải thiện từng bước cơ sở hạ tầng logistics nội địa, đặc biệt là kho bãi và vận chuyển từ các vùng sản xuất tới các cảng quốc tế.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong quản lý nhà nước theo Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 09/9/2022 của UBND tỉnh về phát triển kinh tế số và xã hội số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan quản lý nhà nước một cách tập trung, thông suốt; thiết kế đồng bộ, xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống tích hợp, kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu lớn để phục vụ tốt hơn cho các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế.

- Cập nhật đầy đủ, kịp thời các dữ liệu liên quan tới dịch vụ công; chú trọng các dịch vụ công thiết thực đối với người dân, cung cấp hạ tầng cho thúc đẩy kinh doanh thương mại điện tử.

c) Thực thi hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA)

- Rà soát, khắc phục sự chồng chéo giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong việc triển khai các nhiệm vụ liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế, phát huy hiệu quả vai trò của cơ quan chủ trì trong việc thực thi các cam kết FTA; Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương; Đẩy mạnh nghiên cứu, cảnh báo, phổ biến các biện pháp kỹ thuật của các nước cho các doanh nghiệp trong nước và các cơ quan quản lý liên quan để chủ động đối phó với các rào cản kỹ thuật.

- Tiếp tục thực thi đầy đủ, nghiêm túc các cam kết về hội nhập kinh tế quốc tế và các cam kết trong các FTA; nghiên cứu; nghiên cứu và tập trung triển khai có hiệu quả các FTA mà Việt Nam đã tham gia, đặc biệt là kế hoạch thực thi các FTA thế hệ mới như: Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - Vương quốc Anh (UKVFTA) và Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP), tăng cường tận dụng ưu đãi trong các FTA để thúc đẩy xuất khẩu, mở rộng thị trường. Tận dụng; các bảo lưu quyền/ngoại lệ (đặc biệt là các ưu đãi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, các ngoại lệ của một số cam kết quy tắc), thực hiện linh hoạt các yêu cầu của cam kết vì lợi ích nội tại của Việt Nam.

- Triển khai thực hiện Công văn số 14799/UBND-KTNS ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Quyết định 1659/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực về phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tăng cường tổ chức các hội nghị, lớp tập huấn nâng cao năng lực về hội nhập quốc tế, vận dụng hiệu quả các FTA mà Việt Nam đã tham gia ký kết (đặc biệt là đối với các FTA thế hệ mới).

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất khẩu để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước quốc gia phục vụ việc xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp, hạn chế tối đa rủi ro trong quá trình thực hiện hoạt động giao thương.

d) Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hậu Covid-19 và phát triển bền vững

- Chú trọng xây dựng các kịch bản ứng phó/thích ứng hiệu quả với các tình huống thiên tai, dịch bệnh,... trong thời gian tới. Tiến hành các các biện pháp nhằm phục hồi chuỗi cung ứng, bảo đảm lưu thông hàng hoá, hoạt động sản xuất, kinh doanh an toàn, thông suốt của doanh nghiệp trong điều kiện bình thường mới. Duy trì và cải thiện năng lực cạnh tranh của tỉnh. Tận dụng các cơ hội nhất định từ quá trình tái cơ cấu chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu hậu Covid-19 để tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp của tỉnh vào các chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; tận dụng làn sóng dịch chuyển đầu tư hậu Covid-19 để thu hút đầu tư nước ngoài vào Đồng Nai.

- Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, bảo đảm thực chất, hiệu quả; thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững, tăng trưởng xanh trên cơ sở ổn định kinh tế vĩ mô. Thực hiện tốt Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng giai đoạn 2021 - 2025. Giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, xã hội; đảm bảo an sinh xã hội cho người dân, đặc biệt là các nhóm yếu thế.

- Triển khai quyết liệt cácchương trình đầu tư quy mô lớn, nhất là cho hạ tầng chiến lược, thúc đẩy các dự ánhạ tầng giao thông liên vùng, năng lượng xanh, hạ tầng xanh, hạ tầng số quốc gia,... để tạo tác động lan tỏa, tạo động lực tăng trưởng mới cho nền kinh tế. Triển khai quyhoạch tỉnh, xây dựng quy hoạch phát triển các ngành kết cấu hạ tầng thời kỳ 2021 -2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiếp tục đề xuất và thực hiện hiệu quả các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19, tạo cơ hội việc làm cho nhóm đối tượng dễ bị tổn thương. Xây dựng phương án phục hồi thị trường lao động giai đoạn hậu Covid-19 đảm bảo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp phục hồi sản xuất, nhất là nhóm doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

- Đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài tại Đồng Nai. Khuyến khích các phương thức đầu tư, mô hình kinh doanh mới, xanh, ít phát thải, có sự tham gia của các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, đầu tư tư nhân, nhất là phát huy hiệu quả mô hình hợp tác công - tư vào đầu tư cơ sở hạ tầng. Bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của doanh nghiệp đầu tư; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người lao động.

- Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm tạo bứt phá nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Phát triển nguồn nhân lực, giáo dục và đào tạo, chú trọng đào tạo nhân lực số, lao động có kỹ năng, trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, sẵn sàng đón nhận xu hướng chuyển dịch chuỗi cung ứng đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển bền vững, xác định rõ và tập trung thực hiện đồng bộ hài hòa các mục tiêu về kinh tế, xã hội và môi trường. Thực hiện tốt các cam kết quốc tế liên quan đến môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

đ) Hội nhập toàn diện trên các lĩnh vực văn hóa xã hội, khoa học công nghệ, an ninh quốc phòng

- Thực hiện tốt công tác dự báo, phân tích, đánh giá và nhận định đúng, đầy đủ, kịp thời tình hình khu vực và địa phương, nhất là những biến động lớn ảnh hưởng trực tiếp đến tỉnh để có những quyết sách và hành động nhanh chóng, quyết liệt và phù hợp; gắn kết hài hòa giữa hội nhập quốc tế với đổi mới trong nước; phát huy tối đa và kết hợp chặt chẽ, hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước.

- Tăng cường nghiên cứu, tìm hiểu các xu thế phát triển, các sáng kiến mới và kinh nghiệm của các quốc gia trong quá trình hội nhập, đặc biệt là các quốc gia đang thực thi hiệu quả các cam kết hội nhập quốc tế.

- Mở rộng và dần đi vào chiều sâu các hoạt động hội nhập trong lĩnh vực khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, từ nghiên cứu cơ bản đến nghiên cứu ứng dụng; khoa học xã hội nhân văn, khoa học tự nhiên, nghiên cứu liên ngành, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường chất lượng; chuyển giao công nghệ, thúc đẩy quá trình đổi mới công nghệ trong nước,... để phục vụ có hiệu quả hơn cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tích cực việc tham gia các sự kiện quốc tế, ứng cử và đảm nhiệm các vị trí quan trọng tại các tổ chức quốc tế; chủ động đề xuất các sáng kiến, tạo dấu ấn tích cực, nâng cao vị thế và giá trị Việt Nam trong quan hệ với các nước.

- Hoàn thiện thể chế, bảo đảm củng cố quốc phòng, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phân cấp, phân quyền trên cơ sở bảo đảm tính kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên.

- Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước, tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài hợp tác kinh doanh lâu dài. Tạo điều kiện, cơ hội cho phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với bảo vệ, phát triển bền vững trong phạm vị toàn tỉnh. Giữ vững ổn định chính trị, an ninh quốc gia trong các mối quan hệ quốc tế, bảo đảm kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển với tăng cường mở rộng hợp tác kinh tế quốc tế, chú trọng hợp tác kinh tế với các nước có thế mạnh, tạo đan xen lợi ích.

**2. Phân công nhiệm vụ**

*(Chi tiết theo Phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo)*

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ trước ngày **15 tháng 11** hàng năm, hoặc đột xuất theo yêu cầu báo cáo UBND tỉnh *(qua Sở Công Thương)* kết quả thực hiện.

2. Giao Sở Công Thương, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Phát triển Kinh tế tỉnh Đồng Nai theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Công Thương trước ngày **05 tháng 12** hàng năm để tổng hợp báo cáo Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023 - 2030 của UBND tỉnh Đồng Nai./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****Q. CHỦ TỊCH****Võ Tấn Đức** |